

Chú ý:

Thí sinh ghi nhớ số thứ tự của mình để phục vụ cho việc nhận giải thưởng chính xác;

Sử dụng chức năng tìm kiếm (Ctrl+F) của Excel để thuận tiện trong việc tìm kiếm

STT	Số Báo danh	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Trường	Quận	Tổng điểm	Giải thưởng
GIẢI QUỐC GIA									
205	11001020	Vũ Phạm Hiền	Anh	19/4/2004	5A6	Nguyễn Siêu	Cầu Giấy	895	Giải Nhất
206	11004863	Phạm Ngô Hoàng	Lan Elizabeth	9/6/2004	5A4	Wellspring	Long Biên	895	Giải Nhất
207	11000035	Nguyễn Thành	Trung	29/10/2004	5a	Hoàng Hoa Thám	Ba Đình	890	Giải Nhì
208	11006316	Nguyễn Hà	My	7/1/2005	4A6	Vinschool	Hai Bà Trưng	890	Giải Nhì
209	11006114	Hoàng Diệu	Trang	20/3/2004	5A1	Hanoi Academy	Tây Hồ	885	Giải Ba
1	0100025	Đặng Trần Đoàn	Trang	19/4/2005	Lớp 4.3	Đinh Tiên Hoàng	Quận 01	885	Giải Ba
2	0103785	Nguyễn Đức	Huy	13/6/2004	Lớp 5/5	Triệu Thị Trinh	Quận 10	885	Giải Ba
3	0107240	Trần Nguyên	Quân	4/8/2004	Lớp 5M	Sao Việt	Quận 07	885	Giải Ba
4	0102008	Hoàng Đình Thục	Anh	24/4/2004	Lớp 5K	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	880	Giải Ba
5	0113857	Nguyễn Hưng	Thịnh	20/4/2004	Lớp 5/4	Nguyễn Thị Minh Khai	Quận Gò Vấp	880	Giải Ba
GIẢI KHU VỰC HỒ CHÍ MINH									
1	0100025	Đặng Trần Đoàn	Trang	19/4/2005	Lớp 4.3	Đinh Tiên Hoàng	Quận 01	885	Nhất
2	0103785	Nguyễn Đức	Huy	13/6/2004	Lớp 5/5	Triệu Thị Trinh	Quận 10	885	Nhất
3	0107240	Trần Nguyên	Quân	4/8/2004	Lớp 5M	Sao Việt	Quận 07	885	Nhất
4	102008	Hoàng Đình Thục	Anh	24/4/2004	Lớp 5K	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	880	Giải Nhì
5	0113857	Nguyễn Hưng	Thịnh	20/4/2004	Lớp 5/4	Nguyễn Thị Minh Khai	Quận Gò Vấp	880	Giải Nhì
6	0110577	Lê Phú Anh	Khang	9/10/2004	Lớp 5/4	Nguyễn Đình Chiểu	Quận Bình Thạnh	875	Giải Nhì
7	0103207	Cao Lê Anh	Quân	8/4/2004	Lớp 5/6	Bắc Hải	Quận 10	870	Giải Nhì
8	0110425	Nguyễn Đức Thành	Công	5/6/2004	Lớp 5/3	Hồng Hà	Quận Bình Thạnh	870	Giải Nhì
9	0103444	Phạm Nhật	Quang	20/9/2004	Lớp 5.8	Việt Úc	Quận 10	865	Giải Nhì
10	0108649	Denny Đạt Hoàng	Trần	15/11/2004	Lớp 4.1	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	865	Giải Nhì
11	0101094	Tạ Hà Anh	Khoa	2/3/2004	Lớp 5/7	Lê Ngọc Hân	Quận 01	860	Giải Ba
12	0101307	Ngô Phương	Hồng	5/9/2004	Lớp 5C1	Trần Hưng Đạo	Quận 01	860	Giải Ba
13	0103352	Nguyễn Phạm Thanh	Long	15/8/2005	Lớp 4.7	Việt Úc	Quận 10	860	Giải Ba
14	0103412	Ngô Thành	Quang	5/1/2004	Lớp 5.4	Việt Úc	Quận 10	860	Giải Ba
15	0103704	Đỗ Việt	Hoàng	27/2/2004	Lớp 5/5	Thiên Hộ Dương	Quận 10	860	Giải Ba
16	0107072	Lê Phạm Minh	Thư	20/1/2004	Lớp 5B	Nam Sài Gòn	Quận 07	860	Giải Ba
17	0108530	Phạm Ngô Khánh	Trang	3/4/2004	Lớp 5/3	Hồ Văn Huê	Quận Phú Nhuận	860	Giải Ba
18	0103373	Trương Trọng	Đức	1/2/2004	Lớp 5.1	Việt Úc	Quận 10	855	Giải Ba
19	0110730	Trịnh Ngọc Minh	Tú	3/11/2004	Lớp 5	Việt Mỹ	Quận Bình Thạnh	855	Giải Ba

20	0113764	Đoàn Trần Bảo	Giang	16/5/2006	Lớp 3.1	Wellspring Saigon International	Quận Bình Thạnh	855	Giải Ba
21	0100706	Lê Minh	Hy	28/1/2004	Lớp 5/2	Nguyễn Thái Học	Quận 01	850	Giải Ba
22	0100991	Đinh Thế	Quân	1/1/2004	Lớp 5/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	850	Giải Ba
23	0101058	Nguyễn Ngọc	Hào	24/2/2004	Lớp 5/5	Lê Ngọc Hân	Quận 01	850	Giải Ba
24	0101256	Phạm Đức Nhật	Anh	23/3/2005	Lớp 4C1	Trần Hưng Đạo	Quận 01	850	Giải Ba
25	0108656	Phùng Ngọc Khởi	Minh	3/6/2005	Lớp 4.3	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	850	Giải Ba
26	0109688	Nguyễn Huỳnh Minh	Chi	17/3/2004	Lớp 5	Nguyễn Văn Giải Banh	Quận Thủ Đức	850	Giải Ba
27	0113617	Nguyễn Vương Khải	An	27/7/2006	Lớp 3/7	Lê Lai	Quận Tân Phú	850	Giải Ba
28	0100870	Huỳnh Thành	Nhân	2/3/2005	Lớp 4/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	845	Giải Ba
29	0103462	Trần Hà	My	18/3/2004	Lớp 5.10	Việt Úc	Quận 10	845	Giải Ba
30	0107652	Nguyễn Song Hoàng	An	17/1/2004	Lớp 5C	Lương Thế Vinh	Quận 07	845	Giải Ba
31	0113800	Lê Ngọc	Minh	26/11/2004	Lớp 5.1	Wellspring Saigon International	Quận Bình Thạnh	845	Giải Ba
32	0100877	Phạm Toàn Anh	Dũng	1/2/2005	Lớp 4/2	Lê Ngọc Hân	Quận 01	840	Giải Khuyến khích
33	0100974	Vasudevan Tùng	Anh	30/5/2004	Lớp 5/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	840	Giải Khuyến khích
34	0101319	Đặng Hà	Quang	26/2/2004	Lớp 5C2	Trần Hưng Đạo	Quận 01	840	Giải Khuyến khích
35	0107009	Văn Phú	Khang	6/4/2006	Lớp 3C	Nam Sài Gòn	Quận 07	840	Giải Khuyến khích
36	0107021	Mai Đạt	Long	20/12/2005	Lớp 4A	Nam Sài Gòn	Quận 07	840	Giải Khuyến khích
37	0107236	Lê Nhật	Minh	9/11/2004	Lớp 5M	Sao Việt	Quận 07	840	Giải Khuyến khích
38	0109395	Lã Hoài	Đan	10/5/2005	Lớp 3/4	Đỗ Tấn Phong	Quận Thủ Đức	840	Giải Khuyến khích
39	0101023	Lê Lâm Minh	Châu	5/9/2004	Lớp 5/3	Lê Ngọc Hân	Quận 01	835	Giải Khuyến khích
40	0101062	Đặng Nhật	Huy	14/1/2004	Lớp 5/5	Lê Ngọc Hân	Quận 01	835	Giải Khuyến khích
41	0102562	Nguyễn Hoàng	Phương	8/11/2004	Lớp 5/1	Kỳ Đồng	Quận 03	835	Giải Khuyến khích
42	0107291	Nguyễn Sao	Mai	29/9/2004	Lớp 5.3	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	835	Giải Khuyến khích
43	0100422	Nguyễn Văn	An	15/1/2004	Lớp 5/2	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01	830	Giải Khuyến khích
44	0100873	Phạm Hạ Hữu	Quân	29/3/2005	Lớp 4/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	830	Giải Khuyến khích
45	0107658	Nguyễn Công Thái	Dương	27/9/2004	Lớp 5C	Lương Thế Vinh	Quận 07	830	Giải Khuyến khích
46	0110227	Nguyễn Thành	Nam	24/4/2004	Lớp 5/5	Chu Văn An	Quận Bình Thạnh	830	Giải Khuyến khích
47	0110724	Nguyễn Lý Anh	Huy	27/1/2004	Lớp 5	Việt Mỹ	Quận Bình Thạnh	830	Giải Khuyến khích
48	0111403	Võ Hoàng	Duy	31/1/2004	Lớp 5'/1	Bành Văn Trân	Quận Tân Bình	830	Giải Khuyến khích
49	0114273	Nguyễn Bảo	Trung	22/10/2004	Lớp 5.1	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 01	830	Giải Khuyến khích
50	0101086	Thái Trí	Luân	4/11/2004	Lớp 5/7	Lê Ngọc Hân	Quận 01	825	Giải Khuyến khích
51	0103080	Ngô Hoàng Nhật	Minh	14/3/2004	Lớp 5/2	Lương Thế Vinh	Quận 01	825	Giải Khuyến khích
52	0103320	Huỳnh Phúc	Thuận	22/8/2005	Lớp 4.4	Việt Úc	Quận 10	825	Giải Khuyến khích
53	0107201	Nguyễn Tổ Uyên	Tâm	14/3/2005	Lớp 4L	Sao Việt	Quận 07	825	Giải Khuyến khích
54	0107277	Nguyễn Ánh	Phương	5/12/2004	Lớp 5.2	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	825	Giải Khuyến khích
55	0107283	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	12/1/2004	Lớp 5.4	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	825	Giải Khuyến khích
56	0108607	Trần Bá Huy	Thức	11/1/2004	Lớp 5/4	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	825	Giải Khuyến khích
57	0108670	Bùi Yến	Thanh	6/5/2004	Lớp 5.1	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	825	Giải Khuyến khích
58	0109159	Trần Thiên	Thảo	14/7/2004	Lớp 5/2	Cổ Loa	Quận Phú Nhuận	825	Giải Khuyến khích
59	0109686	Nguyễn Huỳnh	Anh	14/9/2004	Lớp 5	Nguyễn Văn Giải Banh	Quận Thủ Đức	825	Giải Khuyến khích
60	0110726	Trương Ngọc	Linh	30/1/2004	Lớp 5	Việt Mỹ	Quận Bình Thạnh	825	Giải Khuyến khích

61	0113297	Nguyễn Minh	Huy	12/2/2005	Lớp 4/2	Tân Sơn Giải Nhì	Quận Tân Phú	825	Giải Khuyến khích
62	0100044	Lô Kăm Y Minh	Khánh	7/4/2004	Lớp 5.1	Đình Tiên Hoàng	Quận 01	820	Giải Khuyến khích
63	0100047	Ninh Đăng	Quang	8/1/2004	Lớp 5.1	Đình Tiên Hoàng	Quận 01	820	Giải Khuyến khích
64	0100887	Đặng Nguyên	Khang	18/2/2005	Lớp 4/3	Lê Ngọc Hân	Quận 01	820	Giải Khuyến khích
65	0104371	Trần Việt	Hà	24/3/2004	Lớp 5.4	Minh Đạo	Quận 05	820	Giải Khuyến khích
66	0107229	Huỳnh Đình Anh	Huy	29/11/2004	Lớp 5M	Sao Việt	Quận 07	820	Giải Khuyến khích
67	0113430	Trần Hoàng	Thân	5/12/2004	Lớp 5/3	Tân Hương	Quận Tân Phú	820	Giải Khuyến khích
68	0100052	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	28/5/2004	Lớp 5.2	Đình Tiên Hoàng	Quận 01	815	Giải Khuyến khích
69	0100053	Trần Hà	Thu	29/4/2004	Lớp 5.2	Đình Tiên Hoàng	Quận 01	815	Giải Khuyến khích
70	0101000	Trần Quang	Huy	7/10/2004	Lớp 5/2	Lê Ngọc Hân	Quận 01	815	Giải Khuyến khích
71	0103798	Nguyễn Trần Huy	Hoàng	3/7/2004	Lớp 5/6	Triệu Thị Trinh	Quận 10	815	Giải Khuyến khích
72	0107275	Phạm Quốc Hải	Đăng	24/10/2004	Lớp 5.1	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	815	Giải Khuyến khích
73	0107903	Phạm Trần Hữu	Phước	23/2/2005	Lớp 4A	Lâm Văn Bền	Huyện Nhà Bè	815	Giải Khuyến khích
74	0108603	Phạm Mỹ	Linh	20/4/2004	Lớp 5/1	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	815	Giải Khuyến khích
75	0108605	Đỗ Lê	Quỳnh	21/2/2004	Lớp 5/1	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	815	Giải Khuyến khích
76	0108654	Bùi Bảo Ngọc	Phúc	7/7/2005	Lớp 4.2	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	815	Giải Khuyến khích
77	0110491	Hoàng Phi	Hào	22/5/2004	Lớp 5 /1	Nguyễn Bá Ngọc	Quận Bình Thạnh	815	Giải Khuyến khích
78	0100976	Trần Hoàng Minh	Châu	20/11/2004	Lớp 5/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	810	Giải Khuyến khích
79	0101054	Trần Phạm Minh	Thy	20/1/2004	Lớp 5/4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	810	Giải Khuyến khích
80	0101259	Đoàn Thái	Hà	12/12/2005	Lớp 4C2	Trần Hưng Đạo	Quận 01	810	Giải Khuyến khích
81	0101311	Huỳnh Phương	Anh	19/6/2004	Lớp 5C2	Trần Hưng Đạo	Quận 01	810	Giải Khuyến khích
82	0102444	Lê Ngọc An	Thái	25/9/2005	Lớp 4B	Trần Quốc Thảo	Quận 03	810	Giải Khuyến khích
83	0103061	Lê Tự Nguyên	Hào	12/8/2004	Lớp 5/1	Lương Thế Vinh	Quận 01	810	Giải Khuyến khích
84	0107148	Lê Thành	Trung	22/8/2004	Lớp 5.1	Lê Anh Xuân	Quận 07	810	Giải Khuyến khích
85	0109158	Nguyễn Thái Bình	Minh	8/2/2004	Lớp 5/2	Cổ Loa	Quận Phú Nhuận	810	Giải Khuyến khích
86	0111294	Đình Nho	An	10/7/2005	Lớp 4/1	Lê Văn Sĩ	Quận Tân Bình	810	Giải Khuyến khích
87	0110224	Phương Phạm Quang	Huy	5/1/2004	Lớp 5/5	Chu Văn An	Quận Bình Thạnh	805	Giải Khuyến khích
88	0110732	Nguyễn Thùy	Trang	20/4/2004	Lớp 5	Việt Mỹ	Quận Bình Thạnh	805	Giải Khuyến khích
89	0113794	Võ Thị Hoàng	Anh	21/6/2004	Lớp 5.1	Wellspring Saigon International	Quận Bình Thạnh	805	Giải Khuyến khích
90	0100801	Phạm Minh	Khuê	2/7/2005	Lớp 4/1	Hòa Bình	Quận 01	800	Giải Khuyến khích
91	0102061	Nguyễn Thanh	Uyên	9/10/2004	Lớp 5A	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	800	Giải Khuyến khích
92	0102537	Bùi Khôi	Minh	13/6/2005	Lớp 4/2	Kỳ Đồng	Quận 03	800	Giải Khuyến khích
93	0107286	Phạm Thùy	Phương	11/12/2004	Lớp 5.4	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	800	Giải Khuyến khích
94	0107599	Nguyễn Hoàng Khánh	Minh	8/3/2005	Lớp 4L	Lương Thế Vinh	Quận 07	800	Giải Khuyến khích
95	0110507	Phạm Hồng	Quân	10/5/2004	Lớp 5 /2	Nguyễn Bá Ngọc	Quận Bình Thạnh	800	Giải Khuyến khích
96	0111042	Nguyễn Thanh	Tùng	11/10/2005	Lớp 4/4	Nguyễn Thanh Tuyền	Quận Tân Bình	800	Giải Khuyến khích
97	0111182	Nguyễn Trọng Nhân	Thịnh	17/2/2005	Lớp 4/1	Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	800	Giải Khuyến khích
98	0111368	Lê Hạnh	Dung	17/7/2004	Lớp 5/1	Đổng Đa	Quận Tân Bình	800	Giải Khuyến khích
99	0111423	Phan Trần Thảo	Hiền	10/3/2004	Lớp 5/2	Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	800	Giải Khuyến khích
100	0103075	Hồng Ngọc	Khánh	18/11/2004	Lớp 5/2	Lương Thế Vinh	Quận 01	795	Giải Khuyến khích
101	0103396	Trần Gia	Hân	22/3/2004	Lớp 5.3	Việt Úc	Quận 10	795	Giải Khuyến khích

102	0105103	Phan Yến	Ngọc	29/12/2004	Lớp 5/7	Phú Lâm	Quận 06	795	Giải Khuyến khích
103	0108661	Phạm Chí	Đạt	2/1/2004	Lớp 5.1	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	795	Giải Khuyến khích
104	0108663	Lê Xuân Hoàng	Khôi	4/4/2004	Lớp 5.1	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	795	Giải Khuyến khích
105	0113485	Lê Vũ Ngân	Hà	12/3/2004	Lớp 5/1	Phan Chu Trinh	Quận Tân Phú	795	Giải Khuyến khích
106	0101034	Phạm An	Khuê	1/2/2004	Lớp 5/3	Lê Ngọc Hân	Quận 01	790	Vào VCK
107	0106142	Dương Tuyết	Anh	24/3/2004	Lớp 5A	VASchools	Quận 11	790	Vào VCK
108	0106657	Võ Khánh Trúc	Quân	8/6/2004	Lớp 5/2	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	790	Vào VCK
109	0107237	Nguyễn Thế	Nhân	19/5/2004	Lớp 5M	Sao Việt	Quận 07	790	Vào VCK
110	0107270	Phạm Gia	Kỳ	2/12/2004	Lớp 5.1	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	790	Vào VCK
111	0102581	Trần Thiên	Phú	9/10/2004	Lớp 5/3	Kỳ Đồng	Quận 03	785	Vào VCK
112	0108225	Nguyễn Hà	Phương	1/3/2004	Lớp 5.1	Huỳnh Văn Ngời	Quận 02	785	Vào VCK
113	0111367	Trần Lê	Khang	23/11/2004	Lớp 5/1	Đồng Đa	Quận Tân Bình	785	Vào VCK
114	0111471	Nguyễn Quang	Thuận	26/5/2004	Lớp 5	Nguyễn Văn Trỗi	Quận Tân Bình	785	Vào VCK
115	0113546	Đỗ Anh	Khôi	15/1/2004	Lớp 5/1	Hiệp Tân	Quận Tân Phú	785	Vào VCK
116	0101043	Mai Phan Duy	Anh	26/11/2004	Lớp 5/4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	780	Vào VCK
117	0101318	Trần Phan Minh	Phương	17/5/2004	Lớp 5C2	Trần Hưng Đạo	Quận 01	780	Vào VCK
118	0102935	Trần Uyên	Nhi	19/1/2004	Lớp 5/1	Phan Đình Phùng	Quận 03	780	Vào VCK
119	0105156	Nguyễn Anh	Vũ	18/2/2004	Lớp 5/4	Võ Văn Tần	Quận 06	780	Vào VCK
120	0108651	Bùi Lê Thục	Anh	10/12/2005	Lớp 4.2	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	780	Vào VCK
121	0100806	Lê Nguyễn Chi	Linh	29/8/2005	Lớp 4/2	Hòa Bình	Quận 01	775	Vào VCK
122	0100971	Nguyễn Trúc	Anh	7/6/2004	Lớp 5/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	775	Vào VCK
123	0104142	Huỳnh Đắc	Lộc	12/10/2004	Lớp 5/3	Bàu Sen	Quận 05	775	Vào VCK
124	0107668	Phí Thị Bảo	Ngọc	8/8/2004	Lớp 5C	Lương Thế Vinh	Quận 07	775	Vào VCK
125	0100461	Trần Đặng Thiên	Ân	17/10/2004	Lớp 5/6	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01	770	Vào VCK
126	0100921	Trần Mạnh Trí	Kiệt	26/7/2005	Lớp 4/5	Lê Ngọc Hân	Quận 01	770	Vào VCK
127	0103175	Danh Trần Việt	Hoa	15/7/2005	Lớp 4/1	Bắc Hải	Quận 10	770	Vào VCK
128	0104308	Dương Chung	Kiệt	23/5/2004	Lớp 5/1	Lê Đình Chinh	Quận 05	770	Vào VCK
129	0110538	Đặng Đức	Trí	26/1/2005	Lớp 4/1	Nguyễn Đình Chiểu	Quận Bình Thạnh	770	Vào VCK
130	0110543	Nguyễn Phi	Anh	13/11/2005	Lớp 4/2	Nguyễn Đình Chiểu	Quận Bình Thạnh	770	Vào VCK
131	0101130	Tổng Khải	Minh	5/9/2006	Lớp 3/2	Lê Ngọc Hân	Quận 01	765	Vào VCK
132	0102577	Trịnh Thế	Minh	29/6/2004	Lớp 5/3	Kỳ Đồng	Quận 03	765	Vào VCK
133	0102855	Phan Thanh Xuân	Yên	26/4/2006	Lớp 3/4	Phan Đình Phùng	Quận 03	765	Vào VCK
134	0102940	Nguyễn Ngọc Châu	Hân	11/3/2004	Lớp 5	Phan Đình Phùng	Quận 03	765	Vào VCK
135	0104150	Nguyễn Hiếu	Hạnh	10/2/2004	Lớp 5/4	Bàu Sen	Quận 05	765	Vào VCK
136	0106317	Quách Hoàng	Huy	17/1/2004	Lớp 5.3	Bình Trị 2	Quận Bình Tân	765	Vào VCK
137	0107793	Huỳnh Minh	Kha	21/10/2004	Lớp 5/2	Nguyễn Văn Hưởng	Quận 07	765	Vào VCK
138	0108612	Nguyễn Bảo	Hân	19/7/2004	Lớp 5/5	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	765	Vào VCK
139	0108666	Đặng Minh	Nhật	10/5/2004	Lớp 5.1	Dân lập Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	765	Vào VCK
140	0111335	Hoàng	Minh	22/5/2004	Lớp 5/1	Hoàng Văn Thụ	Quận Tân Bình	765	Vào VCK
141	0112991	Phạm Thụy Khánh	Ngọc	15/9/2004	Lớp 5/1	Trần Quang Khải	Quận Gò Vấp	765	Vào VCK
142	0102200	Mơ Diệu	Huy	9/6/2004	Lớp 5/1	Nguyễn Việt Hồng	Quận 03	760	Vào VCK

143	0106806	Phạm Anh	Kiệt	16/4/2004	Lớp 5/3	Nguyễn Trường Tô	Quận 04	760	Vào VCK
144	0108048	Phùng Lai Như	Phương	17/2/2005	Lớp 4/1	Giờng Ông Tố	Quận 02	760	Vào VCK
145	0110683	Đặng Thanh	Tú	23/2/2004	Lớp 5B	Tô Vinh Diện	Quận Bình Thạnh	760	Vào VCK
146	0112842	Nguyễn Huy	Vũ	30/1/2005	Lớp 4/1	Lương Thế Vinh	Quận Gò Vấp	760	Vào VCK
147	0100347	Thái Lâm Ngọc	Khánh	11/1/2006	Lớp 3/2	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01	755	Vào VCK
148	0100779	Trịnh Bảo	Lâm	15/2/2005	Lớp 4/3	Hòa Bình	Quận 01	755	Vào VCK
149	0100992	Nguyễn Lê Minh	Quân	17/9/2004	Lớp 5/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	755	Vào VCK
150	0101045	Nguyễn Huy	Bình	27/10/2004	Lớp 5/4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	755	Vào VCK
151	0103457	Nguyễn Trần Thiện	An	28/12/2004	Lớp 5.10	Việt Úc	Quận 10	755	Vào VCK
152	0107208	Lê Hoàng	Kim	30/5/2005	Lớp 4N	Sao Việt	Quận 07	755	Vào VCK
153	0111346	Trần Minh	Hoàn	23/1/2004	Lớp 5/2	Hoàng Văn Thụ	Quận Tân Bình	755	Vào VCK
154	0111390	Trương Phạm Thái	An	10/9/2004	Lớp 5/5	Đồng Đa	Quận Tân Bình	755	Vào VCK
155	0100426	Nguyễn Vũ Hồng	Hạnh	22/4/2004	Lớp 5/2	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01	750	Vào VCK
156	0103332	Nguyễn Hoàng Phương	Anh	1/6/2005	Lớp 4.6	Việt Úc	Quận 10	750	Vào VCK
157	0105237	Lê Thiên	Sơn	26/10/2004	Lớp 5/2	Nguyễn Huệ	Quận 06	750	Vào VCK
158	0107184	Bùi Linh	Nhi	3/7/2006	Lớp 3X	Sao Việt	Quận 07	750	Vào VCK
159	0107671	Ngô Hưng	Phát	11/4/2004	Lớp 5C	Lương Thế Vinh	Quận 07	750	Vào VCK
160	0110674	Nguyễn Thị Mỹ	Hà	22/9/2004	Lớp 5A	Tô Vinh Diện	Quận Bình Thạnh	750	Vào VCK
161	0111345	Trần Hoàng Bảo	Hân	15/1/2004	Lớp 5/2	Hoàng Văn Thụ	Quận Tân Bình	750	Vào VCK
162	0103258	Hoàng Nam	Anh	17/10/2006	Lớp 3.7	Việt Úc	Quận 10	745	Vào VCK
163	0107577	Phạm Ngân	Hà	11/2/2005	Lớp 4K	Lương Thế Vinh	Quận 07	745	Vào VCK
164	0107605	Bùi Đăng Hoàng	Quân	21/9/2005	Lớp 4L	Lương Thế Vinh	Quận 07	745	Vào VCK
165	0108856	Đỗ Khánh	Lam	20/9/2004	Lớp 5/2	Cao Bá Quát	Quận Phú Nhuận	745	Vào VCK
166	0111324	Trần Hữu Minh	Tâm	9/11/2004	Lớp 5/5	Nguyễn Thanh Tuyền	Quận Tân Bình	745	Vào VCK
167	0101077	Trần Đình Minh	Quân	25/10/2004	Lớp 5/7	Lê Ngọc Hân	Quận 01	740	Vào VCK
168	0106143	Hà Tuyết	Di	19/6/2004	Lớp 5A	VASchools	Quận 11	740	Vào VCK
169	0107696	Dương Khiết	Hân	19/10/2004	Lớp 5K	Lương Thế Vinh	Quận 07	740	Vào VCK
170	0108527	Bùi Anh	Minh	28/12/2004	Lớp 5/3	Hồ Văn Huệ	Quận Phú Nhuận	740	Vào VCK
171	0110604	Phạm Diệp Kỳ	An	11/3/2006	Lớp 3/1	Thanh Mỹ Tây	Quận Bình Thạnh	740	Vào VCK
172	0101075	Nguyễn Nam	Thành	4/1/2004	Lớp 5/7	Lê Ngọc Hân	Quận 01	735	Vào VCK
173	0103403	Dương Phan Ý	Vy	14/3/2004	Lớp 5.3	Việt Úc	Quận 10	735	Vào VCK
174	0103414	Hồng Thiệu	Kiệt	8/8/2004	Lớp 5.4	Việt Úc	Quận 10	735	Vào VCK
175	0104809	Hoàng Mai	Anh	19/6/2004	Lớp 5/4	Him Lam	Quận 06	735	Vào VCK
176	0111431	Lê Thanh	Hồng	27/2/2004	Lớp 5/5	Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	735	Vào VCK
177	0111855	Nguyễn Hữu Minh	Triết	19/12/2004	Lớp 5A	Thới Tam	Huyện Hóc Môn	735	Vào VCK
178	0114297	Nguyễn Thiên	Anh	3/9/2005	Lớp 4.1	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	735	Vào VCK
179	0103800	Lâm Quang	Nhật	23/6/2004	Lớp 5/6	Triệu Thị Trinh	Quận 10	730	Vào VCK
180	0112095	Trần Bảo	Ngân	30/6/2004	Lớp 5A	Trương Văn Ngải	Huyện Hóc Môn	730	Vào VCK
181	0103263	Đào Hiếu	Phong	10/4/2006	Lớp 3.8	Việt Úc	Quận 10	725	Vào VCK
182	0106206	Đặng Đức	Dũng	4/10/2005	Lớp 4,3	An Lạc 3	Quận Bình Tân	725	Vào VCK
183	0107421	Nguyễn Ngọc Như	Uyên	6/9/2006	Lớp 3H	Lương Thế Vinh	Quận 07	725	Vào VCK

184	0100988	Chu Lê Bảo	Lân	29/1/2004	Lớp 5/1	Lê Ngọc Hân	Quận 01	720	Vào VCK
185	0101328	Nguyễn Trần Gia	Linh	13/4/2004	Lớp 5/1	Trần Hưng Đạo	Quận 01	720	Vào VCK
186	0101695	Bùi Bích	Phương	4/10/2005	Lớp 4A	Đình Tiên Hoàng	Quận 09	720	Vào VCK
187	0104045	Nguyễn Phan Tuấn	Kiệt	11/5/2006	Lớp 3/5.	Bàu Sen	Quận 05	720	Vào VCK
188	0107180	Đàm Nguyễn Thảo	Ly	4/12/2006	Lớp 3X	Sao Việt	Quận 07	720	Vào VCK
189	0112415	Phạm Thụy Thúy	Vy	12/8/2005	Lớp 4 /2	Nguyễn Du	Quận 12	715	Vào VCK
190	0108290	Nguyễn Hoàng	Minh	21/3/2005	Lớp 4/1	Nguyễn Hiền	Quận 02	710	Vào VCK
191	0104139	Nguyễn Hoàng Thanh	Vy	15/1/2004	Lớp 5/1.	Bàu Sen	Quận 05	705	Vào VCK
192	0111036	Nguyễn Minh	Tâm	29/4/2005	Lớp 4/4	Nguyễn Thanh Tuyền	Quận Tân Bình	705	Vào VCK
193	0100186	Trần Hoàng	Phúc	29/1/2004	Lớp 5/3	Đuốc Sống	Quận 01	695	Vào VCK
194	0114000	Nguyễn Khánh Minh	Anh	27/1/2004	Lớp 5/1	Trưng Trắc	Quận 11	695	Vào VCK
195	0101044	Nguyễn Việt	Bách	19/7/2004	Lớp 5/4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	685	Vào VCK
196	0107301	Đỗ Vương Thái	An	19/8/2006	Lớp 3.1	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07	685	Vào VCK
197	0101787	Nguyễn Trần Uyên	Chi	22/5/2004	Lớp 5.1	Trương Văn Thành	Quận 09	675	Vào VCK
198	0102546	Phan Gia Tấn	Khang	23/1/2005	Lớp 4/3	Kỳ Đồng	Quận 03		Vào VCK
199	0107244	Nguyễn Hữu	Tín	17/8/2004	Lớp 5M	Sao Việt	Quận 07		Vào VCK
200	0112870	Huỳnh Kim	Yến	21/3/2004	Lớp 5/9	Lương Thế Vinh	Quận Gò Vấp		Vào VCK
201	0104168	Mai Gia	Lâm	24/1/2004	Lớp 5/6.	Bàu Sen	Quận 05		Vào VCK
202	0112861	Nguyễn Phan Quỳnh	Anh	20/1/2005	Lớp 4.6.	Lương Thế Vinh	Quận Gò Vấp		Vào VCK
203	0114299	Đặng Minh	Đức	26/10/2005	Lớp 4.1	Dân lập Quốc tế Việt Úc	Quận 07		Vào VCK
204	0113923	Lưu Nguyễn Duy	Anh	31/3/2004	Lớp 5/9	Nguyễn Thượng Hiền	Quận Gò Vấp		Vào VCK